

Số: 453 /SGDDĐT-GDTrH

Hà Nam, ngày 12 tháng 4 năm 2016

V/v báo cáo 5 năm thực hiện “Đề án triển khai phương pháp Bàn tay nặn bột giai đoạn 2011-2015”

Kính gửi: Vụ Giáo dục Trung học

Thực hiện Công văn 1219/HD-BGDĐT ngày 25/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc Tổng kết 5 năm “ Đề án triển khai phương pháp Bàn tay nặn bột (BTNB) giai đoạn 2011-2015”, Sở GDĐT Hà Nam báo cáo kết quả triển khai thực hiện đề án như sau:

### **I. Thuận lợi, khó khăn:**

#### **1. Thuận lợi**

- Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Sở GDĐT đã triển khai nhiều chương trình hành động để thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT; Nghị quyết 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

- Bộ GDĐT chỉ đạo nhiều các hoạt động về chuyên môn về đổi mới PPDH cụ thể: Công văn 791/BGDĐT-GDTrH về thực hiện chương trình nhà trường phổ thông; Công văn 3535 ngày 17/5/2013 triển khai dạy học theo phương pháp BTNB và các phương pháp giáo dục tích cực khác; Công văn 5555/ BGDĐT-GDTrH ngày 8/10/2014 về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn đổi mới phương pháp dạy học (PPDH) và kiểm tra đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học.

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên trực tiếp đứng lớp đều đạt chuẩn (100%) và trên chuẩn đạt ở mức cao, nhiệt tình với công việc, tích cực trong việc đổi mới giáo dục và ứng dụng phương pháp dạy học mới tích cực.

- Đông đảo giáo viên có nhận thức đúng đắn về đổi mới PPDH. Nhiều giáo viên đã xác định rõ sự cần thiết và có mong muốn thực hiện đổi mới đồng bộ PPDH và kiểm tra đánh giá. Giáo viên đã làm quen với một số phương pháp dạy học hiện đại thông qua Hội thảo, thông qua trao đổi kinh nghiệm dạy học, sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo nghiên cứu bài học, các phương pháp dạy học mới được tập huấn tại địa phương: như phương pháp dạy học BTNB; dạy học tích hợp, dạy học theo chủ đề liên môn....

- Về cơ sở vật chất các nhà trường và thiết bị dạy học được trang bị khá đầy đủ, đặc biệt số lượng các trường chuẩn quốc gia tỉnh Hà Nam đạt tỷ lệ cao (Hà Nam có 121/121 trường tiểu học đạt chuẩn; 75/118 trường THCS và 10/23 trường THPT đạt chuẩn quốc gia).

#### **2. Khó khăn**

- Về điều kiện, cơ sở vật chất:

+ Bàn ghế bố trí tại các lớp học không thuận lợi cho việc tổ chức học theo nhóm và phương pháp BTNB và các PPDH tích cực.

+ Phần lớn các trường có phòng bộ môn và phòng thí nghiệm chưa đủ hoặc chưa đảm bảo yêu cầu nên còn khó khăn khi triển khai đại trà dạy theo các PPDH tích cực.

+ Trang thiết bị dạy học còn rất thiếu thốn, hư hỏng nhiều, chất lượng chưa tốt.

+ Số lượng học sinh /lớp đông do đó rất khó thực hiện đổi mới.

- Về đội ngũ giáo viên:

+ Nhận thức một số cán bộ quản lý, giáo viên về dạy học theo BTNB và các PPDH tích cực chưa đầy đủ, do đó gặp khó khăn triển khai thực hiện.

+ Trình độ giáo viên hiện nay chưa đồng đều cả về chuyên môn và năng lực sư phạm. Kiến thức chuyên sâu về khoa học của một bộ phận không nhỏ giáo viên còn hạn chế.

+ Năng lực sư phạm của giáo viên trong việc tổ chức các PPDH mới tích cực nói chung và phương pháp BTNB còn hạn chế.

- Về công tác quản lý:

+ Trong công tác quản lý nhiều cán bộ chưa thấu hiểu, chưa nhiệt tình chỉ đạo áp dụng các PPDH tích cực trong giảng dạy.

+ Quan điểm đánh giá giờ dạy của CBQL nặng tính hình thức với các tiêu chí đánh giá mà chưa chú ý nhiều đến hiệu quả hoạt động của học sinh.

+ Công tác kiểm tra, đánh giá kiến thức của HS chưa đổi mới theo hướng đánh giá kỹ năng và sự sáng tạo của HS, các bài thi, kiểm tra chủ yếu vẫn là kiểm tra sự ghi nhớ và vận dụng lí thuyết của HS.

- Về chương trình sách giáo khoa:

---Chương trình sách giáo khoa vẫn cũ khối lượng kiến thức rất nhiều mang nặng tính hàn lâm nên áp dụng phương pháp mới gặp khó khăn do không đồng bộ giữa nội dung, chương trình, khối lượng kiến thức với phương pháp dạy học mới. Nội dung dạy học chưa thực sự tương thích, đồng bộ, phù hợp với các phương pháp dạy học tích cực.

**II. Kết quả đã tập huấn về dạy học theo phương pháp BTNB và dạy học tích cực:**

1) Sở GDĐT:

- Tuyên truyền đến tất cả cán bộ quản lý, giáo viên trong toàn ngành về việc triển khai thực hiện Công văn 3535/HD-BGDĐT của Bộ GDĐT ngày 17/5/2013 triển khai dạy học theo phương pháp BTNB và các phương pháp giáo dục tích cực khác; Công văn 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 8/10/2014 về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn đổi mới PPDH và kiểm tra đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện dạy theo phương pháp BTNB.

- Triển khai tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên trong toàn tỉnh ở tất cả các cấp về các phương pháp dạy học tích cực.

2) Các trường Tiểu học, THCS, THPT:

- Tham gia tập huấn đầy đủ các lớp do Bộ, Sở tổ chức.

- Thực hiện xây dựng kế hoạch dạy học theo phương pháp BTNB và các phương pháp dạy học tích cực.

3) Kết quả thực hiện:

- 6/6 phòng GDĐT được tập huấn
- Số trường số lớp được tập huấn

Cấp	Số trường đã tập huấn		Số trường chưa tập huấn	
	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
Tiểu học	121/121	100%	0	0 %
THCS	118/118	100%	0	0 %
THPT	23/23	100%	0	0 %

- Số cán bộ quản lý và giáo viên được triển khai tập huấn

Cấp	Cán bộ quản lý đã tập huấn		Số giáo viên đã tập huấn	
	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
Tiểu học	311/311	100%	3.023/3.023	100%
THCS	263/263	100%	2.909/2.909	100%
THPT	62/62	100%	1.286/1.286	100%

- Số học sinh được triển khai học theo phương pháp bàn tay nặn bột và các phương pháp dạy học tích cực

Cấp	Học sinh đã được học		Số học sinh chưa được học	
	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
Tiểu học	62.301/62.301	100%	0	0%
THCS	43.129/43.429	100%	0	0%
THPT	23.332/23.332	100%	0	0%

### III. Hiệu quả, tính ưu việt, giải pháp khi triển khai thực hiện phương pháp BTNB và các phương pháp dạy học tích cực

#### 1. Hiệu quả:

- Lãnh đạo nhà trường nhà trường bước đầu đã tích cực tìm hiểu, nghiên cứu, triển khai chỉ đạo áp dụng các phương pháp dạy học tích cực và đổi mới quản lý mới trong nhà trường để đáp ứng các nhiệm vụ đổi mới giáo dục đồng thời chuẩn bị cơ sở lý luận, cơ sở thực tiễn để đổi mới chương trình, sách giáo khoa trong thời gian tới.

- Giáo viên:

+ Phát huy được tinh thần trách nhiệm, lòng nhiệt tình và khả năng sáng tạo, năng động, linh hoạt trong tổ chức các hoạt động giáo dục, bước đầu đạt được các mục đích, yêu cầu đặt ra của áp dụng phương pháp bàn tay nặn bột và các phương pháp tích cực khác.

+ Chủ động xây dựng kế hoạch dạy học bài học phù hợp điều kiện thực tế học sinh mỗi lớp trong nhà trường giúp giáo viên linh hoạt, sáng tạo hơn khi giảng dạy từng đối tượng học sinh,.

+ Được áp dụng nhiều phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá mới, tích cực như phương pháp BTNB, dạy học theo Di sản, tổ chức trải nghiệm sáng tạo, tổ chức Cuộc thi nghiên cứu KHKY, dạy học theo chủ đề tích hợp, liên môn.

- Học sinh:

+ Hứng thú và chủ động trong việc tiếp cận kiến thức mới tạo ra sự năng động, sáng tạo của học sinh trong việc ứng dụng kiến thức vào thực tiễn cuộc sống.

+ Hiểu sâu, mở rộng kiến thức đồng thời có sự liên kết kiến thức của nhiều môn học để giải quyết, giải thích sự vật hiện tượng thực tiễn trong tự nhiên và xã hội.

+ Hình thành kỹ năng học, làm việc theo nhóm, khả năng tự học, tự đánh giá bản thân, đánh giá các bạn, tích cực chủ động tìm tòi, mở rộng kiến thức.

+ Học sinh vận dụng sáng tạo các kiến thức đã học để giải quyết tình huống trong thực tiễn, hứng thú hơn với môn học, khẳng định cá nhân mỗi học sinh trước lớp, trước tập thể. Nhiều học sinh có kỹ năng độc lập học, nghiên cứu như một nhà khoa học để hình thành năng lực và phẩm chất học sinh.

## **2. Tính ưu việt:**

Tại Hà Nam phương pháp dạy học theo phương pháp BTNB và các phương pháp dạy học tích cực đã được triển khai đại trà ở cấp tiểu học, cấp THCS và THPT. Qua thực tế áp dụng của các nhà trường, Sở GDĐT Hà Nam có đánh giá hiệu quả, tính ưu việt như sau:

- Khi triển khai các phương pháp dạy học tích cực đã nhận được sự quan tâm của đội ngũ CBQL và GV trực tiếp giảng dạy xem là điều kiện tốt thúc đẩy việc áp dụng đổi mới phương pháp dạy học. Chính vì vậy việc đưa phương pháp BTNB và các phương pháp dạy học tích cực được các nhà trường thực hiện nghiêm túc và hiệu quả.

- Phương pháp BTNB là phương pháp dạy học khoa học dựa trên cơ sở của sự tìm tòi - nghiên cứu, áp dụng cho việc dạy học các môn tự nhiên. Thực hiện phương pháp BTNB, dưới sự giúp đỡ của GV, chính HS tìm ra câu trả lời cho các vấn đề được đặt ra trong cuộc sống thông qua tiến hành thí nghiệm, quan sát, nghiên cứu tài liệu hay điều tra để từ đó hình thành kiến thức cho chính mình.

Thông qua thực tế dạy học, các trường đã tiến hành hội thảo, phân tích về mối quan hệ giữa phương pháp BTNB với các phương pháp dạy học khác. Qua đó, đã nhận thức rõ tính ưu việt của phương pháp BTNB:

+ Đối chiếu với tiến trình sự phạm của phương pháp BTNB, có thể nhận thấy điểm tương đồng của phương pháp này so với các phương pháp dạy học tích cực khác là ở chỗ đều nhằm tổ chức cho HS hoạt động tích cực, tự lực giải quyết vấn đề học sinh được học tập nghiên cứu như một nhà khoa học thực thụ.

+ Điểm khác biệt của phương pháp này so với các phương pháp dạy học khác là ở chỗ các tình huống xuất phát và câu hỏi nêu vấn đề là những sự vật hay hiện tượng của thế giới thực tại, gắn gũi với đời sống, dễ cảm nhận và các em sẽ thực hành trên những cái đó. Đặc biệt, phương pháp BTNB chú trọng việc giúp HS bộc lộ quan niệm ban đầu để tạo ra các mâu thuẫn nhận thức làm cơ sở đề xuất các câu hỏi và giả thiết. Hoạt động tìm tòi - nghiên cứu trong phương pháp BTNB rất đa dạng, trong đó, các phương án thí nghiệm nếu được tiến hành thì chủ yếu là các phương án được HS đề xuất, với những dụng cụ đơn giản, dễ kiếm.

+ Qua quá trình triển khai áp dụng phương pháp BTNB vào trong lớp học, HS hứng thú với những hoạt động tìm kiếm kiến thức mới. Các em học tập tìm tòi nghiên cứu như một nhà khoa học.

## **IV. Định hướng, đề xuất, kiến nghị:**

- Đối với Bộ GDĐT:

+ Thường xuyên tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên về việc vận dụng phương pháp BTNB và các phương pháp dạy học tích cực trong giảng dạy;

+ Có biện pháp tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho các trường nhằm đáp ứng được yêu cầu dạy học của các phương pháp dạy học hiện đại.

+ Nội dung chương trình môn học, thời lượng môn học theo định hướng phát triển năng lực của người học. Viết lại bộ sách giáo khoa hiện tại phù hợp dạy theo phương pháp dạy học tích cực.

+ Đổi mới đánh giá kết quả giờ dạy của giáo viên: Chuyển từ đánh giá việc dạy của giáo viên sang hướng đánh giá tổ chức hoạt động học của học sinh và đánh giá quá trình học tập của học sinh. Đổi mới kiểm tra đánh giá chất lượng giáo dục bằng điểm số sang đánh giá quá trình học tập của học sinh.

- Đối với cán bộ quản lý, giáo viên các cấp:

+ Cần nhận thức rõ vai trò của các phương pháp dạy học tích cực trong việc giúp hình thành phẩm chất, năng lực người học, từ đó có những chỉ đạo, khuyến khích, động viên giáo viên tích cực trong việc áp dụng các phương pháp này vào giảng dạy.

+ Tích cực tham mưu cho các cấp để có kế hoạch mua sắm, bổ sung trang thiết bị dạy học cho nhà trường, tạo điều kiện tốt nhất để giáo viên thực hiện dạy học các phương pháp dạy học tích cực.

+ Làm tốt công tác tuyên truyền, tạo niềm tin cho cán bộ, giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh về hiệu quả khi áp dụng các phương pháp dạy học tích cực, từ đó tạo được sự đồng thuận giữa gia đình và nhà trường trong việc áp dụng phương pháp dạy học tích cực để phát triển năng lực và phẩm chất học sinh. *Teacher*

**Nơi nhận:**

- Bộ GDĐT (để báo cáo);
- Lưu VT, GDTrH.

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Văn Điện**